

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

MAI VĂN THÙY

CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG
GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

Chuyên ngành : Luật hình sự

Mã số : 60 38 40

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2012

Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Hoàng Thị Minh Sơn

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2012.

Có thể tìm hiểu luận văn
tại Trung tâm tư liệu - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm tư liệu - Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang
<i>Trang phụ bìa</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các bảng</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ	8
1.1. Khái niệm chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử các vụ án hình sự	8
1.1.1. Khái niệm thực hành quyền công tố	11
1.1.2. Khái niệm kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự	17
1.2. Đặc điểm và hình thức thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	23
1.2.1. Đặc điểm chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	25
1.2.2. Các hình thức thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	28
Chương 2: NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ VỀ CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ	31
2.1. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	31
2.1.1. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về thực hành quyền công tố trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ	31

án hình sự	
2.1.2. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự	38
2.2. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự	48
2.2.1. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về thực hành quyền công tố trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự	50
2.2.2. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự	56
Chương 3: THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC HIỆN CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ	60
3.1. Thực trạng thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử các vụ án hình	60
3.1.1. Những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	60
3.1.2. Những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	64
3.1.3. Nguyên nhân của những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	69
3.2. Một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự	74
KẾT LUẬN	84
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	86

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Giải quyết vụ án một cách công khai, dân chủ, công bằng, không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm đồng thời đảm bảo công lý được thực thi không những thuộc về trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng mà còn là đòi hỏi cấp thiết của xã hội, nhất là chúng ta đang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam. Muốn làm được điều này chúng ta phải tổ chức và phân định rạch ròi nhiệm vụ của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng một cách khoa học, hợp lý dựa trên những tiêu chí về chức năng của tố tụng hình sự trong Nhà nước Pháp quyền, đó là chức năng buộc tội, chức năng gỡ tội và chức năng xét xử. Ở nước ta trong những năm gần đây, hệ thống các cơ quan tư pháp được củng cố và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp bước đầu đã được cải thiện, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra trong tình hình mới. Theo tinh thần của Nghị quyết số 49/NQ ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã xác định "Công tác tư pháp còn bộc lộ nhiều hạn chế. Chính sách hình sự, chế định pháp luật dân sự và pháp luật về tổ chức tố tụng tư pháp còn nhiều bất cập, chậm được sửa đổi, bổ sung. Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của các cơ quan tư pháp còn bất hợp lý" và đề ra Chiến lược cải cách là: "xác định rõ chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền và hoàn thiện tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp".

Viện kiểm sát (VKS) có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong vụ án hình sự, do vậy hoạt động của VKS là một quy trình xuyên suốt từ hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự. Khác với hoạt động của VKS trong tố tụng dân sự, VKS chỉ tham gia phiên tòa đối với những vụ án do tòa án thu thập chứng cứ mà có khiếu nại của đương sự, các việc dân sự, các vụ việc mà VKS có kháng nghị. Vì vậy trong Tố tụng hình sự VKS có chức năng đặc biệt quan trọng bởi lẽ quyết định truy tố của VKS (bản cáo trạng) là cơ sở pháp lý để Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa sơ thẩm. Nếu

không có sự kiểm sát các thủ tục tố tụng tại tòa thì sẽ không có phiên tòa hình sự một cách khách quan và đúng thủ tục tố tụng. Hoạt động của VKS tại phiên tòa xét xử vụ án hình sự là cơ sở thực tiễn giúp các nhà nghiên cứu, đưa ra các giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về mô hình tố tụng, tổ chức bộ máy của cơ quan VKS nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng xét xử, bảo đảm tự do, dân chủ cho công dân góp phần bảo vệ pháp chế XHCN và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, chống bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Nghiên cứu chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi lẽ đây là giai đoạn mà vụ án hình sự được xem xét, giải quyết công khai, nó thể hiện tập trung các nguyên tắc cơ bản của tố tụng hình sự và cũng là giai đoạn thể hiện tập trung quyền và nghĩa vụ pháp lý của VKS trong tố tụng hình sự.

Tuy nhiên, các quy định của pháp luật về hoạt động của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự còn nhiều điểm bất cập, một số nguyên tắc của tố tụng hình sự chưa được thể hiện đầy đủ, làm cho hiệu quả xét xử của Tòa án chưa cao.

Trong bối cảnh cải cách tư pháp và theo tinh thần Nghị quyết số 49 đã chỉ rõ: "Trước mắt, Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên chức năng như hiện nay là thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Viện kiểm sát nhân dân được tổ chức phù hợp với tổ chức của Tòa án. Nghiên cứu việc chuyển Viện kiểm sát thành Viện công tố, tăng cường trách nhiệm của Công tố trong hoạt động điều tra". Do đòi hỏi việc nghiên cứu một cách có hệ thống và đề xuất phương hướng hoàn thiện chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay là việc làm cần thiết có ý nghĩa cả về mặt lý luận cũng như thực tiễn.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Nhằm hiện thực hóa chủ trương về cải cách tư pháp, trong đó Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) sẽ hướng chuyển thành Viện công tố, những năm qua đã có một số công trình nghiên cứu khoa học đề cập đến vấn đề này. Qua tìm hiểu các tài liệu hiện hành cho thấy các công trình khoa học tập trung nghiên cứu theo những khía cạnh sau:

- Nhóm nghiên cứu thứ nhất gồm các luận văn Thạc sỹ, luận án tiến sỹ, các đề tài nghiên cứu khoa học và sách về đổi mới tổ chức hoạt động, chức năng của VKSND.

Những công trình nghiên cứu về cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới chức năng của VKSND, điển hình như sách của tác giả: Lê Minh Thông (Chủ biên): *Một số vấn đề về hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, (Nxb Khoa học xã hội), Hà Nội, 2001; luận văn Thạc sỹ luật học của tác giả Nguyễn Hữu Khoa (Đại học Luật Hà Nội năm 2009): *Chức năng của Viện kiểm sát trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự* của); Tác giả PGS, TS luật học Nguyễn Thái Phúc: *Viện kiểm sát hay Viện công tố*; Luận án tiến sỹ luật học của tác giả Lê Thị Tuyết Hoa: *Quyền công tố ở Việt Nam*, Hà Nội, 2002; Đề tài khoa học cấp bộ của tác giả Thạc sỹ Nguyễn Xuân Hà - Phạm Hoàng Diệu Linh: *Hoàn thiện các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 để đảm bảo phù hợp với việc tổ chức hệ thống các cơ quan tư pháp theo tinh thần nghị quyết số 49 - NQ/TW của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*; Tác giả Ngô Văn Độn (Chủ biên): *Nâng cao chất lượng kiểm sát hoạt động tư pháp và thực hành quyền công tố với vấn đề thông khâu và chuyên khâu trong các công tác kiểm sát hình sự*, (Đề tài khoa học cấp bộ), Hà Nội, 2004; Tác giả Hoàng Thế Anh: *Cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới tổ chức Viện kiểm sát nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp ở Việt Nam* (Luận văn thạc sỹ luật học), Hà Nội, 2006.

- Nhóm nghiên cứu thứ hai về chức năng của VKSND được đăng trên các tạp chí chuyên ngành.

Các bài viết liên quan đến chức năng của Viện kiểm sát bao gồm: Khuất Văn Nga: *Những chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về cải cách tư pháp và tổ chức hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân trong thời kỳ đổi mới* (Tạp chí kiểm sát), Hà Nội, 2005; Lê Cẩm: *Bàn về tổ chức quyền tư pháp - nội dung cơ bản của chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, (Tạp chí kiểm sát), Hà Nội, 2005; Phạm Hồng Hải: *Đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống các cơ quan thực hiện chức năng thực hành quyền công tố đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp* (Tạp chí luật học), Hà Nội, 2006; Đỗ Văn Dương: *Cơ quan thực hành quyền công tố trong cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay*

(Tạp chí kiểm sát), Hà Nội, 2006; Lê Cẩm: *Một số vấn đề lý luận cơ bản về quyền công tố* (Tạp chí kiểm sát), Hà Nội, 2000...

Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu thứ nhất gồm các luận văn Thạc sỹ, luận án tiến sỹ, các đề tài nghiên cứu khoa học và sách về đổi mới tổ chức hoạt động, chức năng của VKSND chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu làm rõ địa vị pháp lý của VKS nói chung hoặc ở một góc độ nhất định như đi sâu phân tích thể nào là quyền công tố chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu cụ thể, toàn diện về chức năng của VKS trong xét xử vụ án hình sự, chưa đánh giá một cách có hệ thống những điểm còn hạn chế trọng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự, chưa phân tích nguyên nhân và các giải pháp khắc phục. Nhóm nghiên cứu thứ hai về chức năng của VKSND được đăng trên các tạp chí chuyên ngành cũng chỉ dừng lại ở việc phân tích, làm rõ một vài khía cạnh của vấn đề. Vì vậy đây là vấn đề tồn tại cần được tiếp tục nghiên cứu nhất là trong bối cảnh chúng ta đang nghiên cứu, thực hiện chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, làm sáng tỏ vấn đề này cả về mặt lý luận cũng như thực tiễn tạo cơ sở cho việc hoàn thiện các quy định của pháp luật về chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả xét xử của Tòa án đồng thời đảm bảo chất lượng tranh tụng tại tòa, góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm, chống làm oan người vô tội và chống bỏ lọt tội phạm cũng như bảo vệ pháp chế XHCN.

Xét thấy đây là thời điểm thích hợp cho việc nghiên cứu một cách khoa học để tìm hiểu chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử các vụ án hình sự đồng thời tìm ra những nguyên nhân tồn tại và các giải pháp khắc phục. Đây cũng là lý do mà học viên chọn đề tài "**Chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự**" để làm luận văn thạc sĩ Luật học, chuyên ngành Luật hình sự.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích

Những nghiên cứu của luận văn nhằm góp phần hoàn thiện cơ sở lý luận về chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự và đưa ra

các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp và nâng cao chất lượng xét xử của Tòa án.

- Nhiệm vụ

Đề đạt được mục đích trên, luận văn có nhiệm vụ:

Phân tích làm rõ khái niệm thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Phân tích, đánh giá các quy định của Pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam về chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự và thực tiễn áp dụng các quy định đó.

Làm rõ nguyên nhân của những bất cập trong việc thực hiện chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

4. Phạm vi nghiên cứu

- Đề tài tập trung nghiên cứu chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

- Các giai đoạn xét xử được nghiên cứu trong đề tài bao gồm chức năng của VKS trong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, chức năng của VKS trong xét xử phúc thẩm vụ án hình sự. Chức năng của VKS trong giai đoạn điều tra, trong giai đoạn xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm không thuộc phạm vi nghiên cứu của đề tài.

- Đề tài chỉ đưa ra quan điểm, kiến nghị mang tính nguyên tắc, phương hướng hoàn thiện các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) liên quan đến chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

- Đề tài tập trung nghiên cứu, phân tích chức năng của VKS theo BLTTHS năm 2003 và thực tiễn hoạt động của ngành Kiểm sát trong 5 năm trở lại đây (từ 2005 đến năm 2010).

5. Phương pháp nghiên cứu của luận văn

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở của phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cải cách tư pháp.

Các phương pháp nghiên cứu cụ thể của luận văn được sử dụng trong Luận văn là phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp luật học so sánh, khảo sát thực tiễn, đối thoại với chuyên gia và các nhà hoạt động thực tiễn trong lĩnh vực luật học.

6. Ý nghĩa của luận văn

Luận văn làm sáng tỏ các quy định về chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự. Trên cơ sở đó góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề về chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Chương 2: Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự về chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Chương 3: Thực trạng và một số kiến nghị nâng cao chất lượng thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

1.1. Khái niệm chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử các vụ án hình sự

Khi nói đến chức năng có nhiều quan điểm khác nhau. Theo từ điển tiếng Việt định nghĩa: "*Chức năng là phương diện hoạt động có tính chất cơ bản, xuất phát từ bản chất của sự vật, hiện tượng, từ mục đích, ý nghĩa xã hội của việc giải quyết các nhiệm vụ đó đặt ra*".

Theo tiếng Latinh chức năng "functio" có nhiều nghĩa khác nhau, có thể hiểu là nghĩa vụ, phạm vi hoạt động, chức năng, vai trò hay hiểu là loại hoạt động của sinh vật và của các cơ quan, tế bào của nó... Tùy ngữ cảnh cụ thể

để áp dụng, nhưng nghĩa chủ đạo của chức năng là phương diện hoạt động để thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chức năng của cơ quan nhà nước là những phương diện hoạt động chủ yếu có tính chất cơ bản và lâu dài của riêng cơ quan đó nhằm thực hiện những mục tiêu nhất định trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn luật định để phục vụ việc thực hiện chức năng chung của bộ máy nhà nước.

Từ sự phân tích trên cho thấy: *Chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự là thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong xét xử vụ án hình sự.*

1.1.1. Khái niệm thực hành quyền công tố

Khi nghiên cứu chức năng của VKS chúng ta hay đề cập đến khái niệm thực hành quyền công tố, bên cạnh đó lại xuất hiện khái niệm quyền công tố hay Công tố quyền. Có quan điểm cho rằng: "Thực hành quyền công tố là việc thực hiện các hành vi tố tụng cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự người phạm tội, đưa người phạm tội ra xét xử trước tòa án và bảo vệ sự buộc tội đó".

- Quyền công tố là quyền lực công, xuất hiện và gắn liền với sự ra đời của Nhà nước và pháp luật.

- Thiết chế Nhà nước càng phát triển ở mức độ cao thì sự phân công, phân nhiệm các chức năng để thực hiện quyền lực công đó càng được phân công, phân nhiệm một cách rõ ràng và cụ thể.

- Bản chất của tố tụng hình sự là hoạt động của các cơ tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, xác định và xử lý chủ thể thực hiện hành vi phạm tội được thể hiện ở ba chức năng chính là chức năng buộc tội, chức năng bào chữa và chức năng xét xử.

- Công tố là quyền lực thuộc về Nhà nước, là quyền nhân danh Nhà nước thực hiện việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện hành vi bị coi là tội phạm.

Như vậy: "Thực hành quyền công tố là việc sử dụng tổng hợp các quyền năng pháp lý thuộc nội dung quyền công tố để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử".

1.1.2. Khái niệm kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự

Thuật ngữ "*kiểm sát việc tuân theo pháp luật*" lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến nước ta tại Hiến pháp năm 1959, sau đó là Hiến pháp năm 1980, được cụ thể hóa trong các văn bản luật: Luật tổ chức VKSND 1960, Luật tổ chức VKSND 1981, Luật tổ chức VKSND 1992, BLTTHS 1988. Đến thời điểm năm 2001, đã xuất hiện cụm từ "kiểm sát các hoạt động tư pháp" - Điều 137 Hiến pháp 1992 (sửa đổi năm 2001) quy định: "Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, góp phần bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất". Điều 1 Luật tổ chức VKSND 2002 quy định: "Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp theo quy định của Hiến pháp và pháp luật". BLTTHS 2003 lại tiếp tục sử dụng cụm từ "kiểm sát việc tuân theo pháp luật". Mặc dù là những thuật ngữ được ghi nhận trong nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà Nước và trên thực tế đã được các cơ quan có thẩm quyền thực hiện, nhưng cho đến nay vẫn chưa có một văn bản pháp lý chính thức nào định nghĩa về "kiểm sát việc tuân theo pháp luật" và "kiểm sát các hoạt động tư pháp". Như vậy, trong lĩnh vực tố tụng hình sự, tồn tại đồng thời hai thuật ngữ rất dễ bị nhầm lẫn: "kiểm sát việc tuân theo pháp luật" và "kiểm sát các hoạt động tư pháp". Trước hết ta làm rõ khái niệm kiểm sát. Có quan điểm cho rằng kiểm sát các hoạt động tư pháp: "Là một dạng giám sát đặc thù chỉ gắn với duy nhất một loại chủ thể kiểm sát - VKS, với quyền năng kiểm sát và phương thức kiểm sát riêng biệt.

Do vậy có thể xác định hoạt động tư pháp là: *Hoạt động thực hiện Quyền lực Nhà Nước về tư pháp, có chủ thể là các cơ quan tư pháp, bao gồm: Tòa án, VKS, Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án, gắn với quá trình giải quyết vụ án, vụ việc cụ thể và tuân theo những nguyên tắc đặc thù, những quy trình, thủ tục tố tụng chặt chẽ, bảo đảm việc việc giải quyết được chính xác, khách quan, đúng pháp luật, bảo vệ công lý, công bằng xã hội.*

Theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam, tố tụng hình sự là toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hình sự, từ khởi tố, điều tra, truy tố đến xét xử và thi hành án.

Các hoạt động tố tụng hình sự bao gồm:

- Hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng trong vụ án hình sự.

- Hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện thông qua hoạt động của người tiến hành tố tụng.

- Hoạt động của những người tham gia tố tụng.

- BLTTHS còn quy định cả nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, các cơ quan, tổ chức và công dân trong việc thực hiện một số biện pháp ngăn chặn, thi hành bản án, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng...

- Hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự là hoạt động chỉ do các cơ quan tư pháp và các cơ quan được giao thực hiện một số thẩm quyền tư pháp chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện.

- Hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự bao gồm những dạng thực hiện pháp luật ở mức độ cao.

Như vậy: *Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước, trong đó VKS sử dụng mọi quyền năng pháp lý để kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, của cá nhân có liên quan và tổ chức khác nhằm phát hiện những vi phạm pháp luật của họ trong quá trình giải quyết vụ án hình sự.*

1.2. Đặc điểm và hình thức thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

1.2.1. Đặc điểm chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

- VKS là cơ quan duy nhất có chức năng thực hành quyền công tố trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

- VKS là cơ quan duy nhất có quyền kiểm sát các quyết định tố tụng của Tòa án

- Kiểm sát viên thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn này phải tuân thủ theo đúng các trình tự và thủ tục do pháp luật quy định.

- Viện kiểm sát chủ yếu là ban hành các quyết định trực tiếp và bằng lời nói.

- Kiểm sát xét xử của VKS là hoạt động đặc trưng giúp Tòa án ra một bản án đúng người, đúng tội, đúng các quy định của pháp luật.

1.2.2. Các hình thức thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

- Hình thức thực hành quyền công tố trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

- Hình thức kiểm sát hoạt động xét xử

Kết luận chương 1

Viện kiểm sát là cơ quan duy nhất có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, ở trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau thì chức năng của VKS cũng có những sự thay đổi nhất định sao cho phù hợp với yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và các mục tiêu khác của toàn xã hội.

Theo quy định của BLTTHS năm 2003 thì VKS có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự. Đặc biệt trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự thì chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử là giai đoạn độc lập của tố tụng hình sự được thể hiện thông qua các hoạt động cơ bản như ban hành bản cáo trạng, quyết định truy tố, đọc cáo trạng, luận tội, tranh luận với bị cáo, người bào chữa... kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục vi phạm... Hai chức năng này tuy có đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh khác nhau nhưng có mối quan hệ qua lại lẫn nhau và đều ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Do đó trong nội dung của chương 1 đã giải quyết những khái niệm thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự, đối tượng và phạm vi thực hành quyền công tố cũng như kiểm sát việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự. Qua đó là cơ sở để phân tích những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về chức năng của VKS trong việc thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong xét xử vụ án hình sự ở chương tiếp theo.

Chương 2

SỰ NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ VỀ CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

2.1. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

2.1.1. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về thực hiện quyền công tố trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

- Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm

Sau khi kết thúc điều tra, nếu xác định có tội phạm và cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị can thì Cơ quan điều tra phải làm bản kết luận điều tra, đề nghị VKS. Trường hợp vụ án giải quyết theo thủ tục rút gọn, khi kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra không làm bản kết luận điều tra mà ra quyết định đề nghị truy tố. Bản kết luận điều tra (quyết định đề nghị truy tố) cùng toàn bộ hồ sơ vụ án phải được chuyển sang VKS để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (Điều 162 BLTTHS 2003). Trong thời hạn không quá hai mươi ngày đối với tội phạm ít nghiêm trọng và tội phạm nghiêm trọng, ba mươi ngày đối với tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng kể từ ngày VKS nhận được hồ sơ vụ án và bản kết luận điều tra. VKS sát xem xét thấy có đủ các căn cứ để truy tố bị can ra trước Tòa án để xét xử thì VKS ra quyết định truy tố bằng bản cáo trạng. Trong thời hạn ba ngày, kể từ ngày ra quyết định truy tố bằng bản cáo trạng, VKS phải gửi hồ sơ và bản cáo trạng đến Tòa án.

- Tại phiên tòa sơ thẩm

Tại phiên tòa sơ thẩm chức năng thực hiện quyền công tố của VKS là buộc tội thông qua việc công bố bản cáo trạng hoặc quyết định truy tố, tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận nhằm buộc tội bị cáo, bảo vệ cáo trạng tại phiên Tòa.

Tại phiên tòa, chức năng công tố còn được thể hiện thông qua việc KSV là người đại diện VKS tham gia xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm.

- Sau khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm

Sau phiên tòa sơ thẩm, chức năng thực hiện quyền công tố của VKS vẫn được duy trì thông qua việc KSV tham gia phiên tòa vẫn tiếp tục nghiên cứu, xem

xét, đánh giá kết quả hoạt động xét xử để kiểm tra tính có căn cứ và hợp pháp của việc ra bản án, quyết định của Tòa án thông qua đó để phát hiện những sai sót, vi phạm pháp luật để kịp thời kháng nghị theo trình tự của pháp luật.

2.1.2. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

- Trước khi mở phiên tòa

Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự ngoài chức năng thực hành quyền công tố VKS còn thực hiện chức năng kiểm sát các hoạt động tư pháp được thể hiện cụ thể tại Điều 14 Quy chế thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự có quy định: "KSV phải kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án về thẩm quyền xét xử; về việc chuyển vụ án; về thời gian chuẩn bị xét xử; về việc ra các quyết định: Quyết định áp dụng thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định tạm đình chỉ vụ án hoặc đình chỉ vụ án và việc giao các quyết định này theo Điều 182 BLTTHS.

Đối tượng của kiểm sát xét xử sơ thẩm hình sự: "Là sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động xét xử theo thủ tục sơ thẩm hình sự của Tòa án nhân dân và những người tham gia tố tụng xét xử".

Về phạm vi kiểm sát xét xử sơ thẩm hình sự "bắt đầu từ khi hồ sơ vụ án và quyết định truy tố được gửi đến Tòa án, kết thúc khi vụ án được xét xử đã có bản án, quyết định thẩm có hiệu lực không bị kháng cáo, kháng nghị".

Như vậy, trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự VKS có chức năng chính sau:

+ Kiểm sát hoạt động tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác.

+ Kiểm sát việc chấp hành pháp luật của Tòa án về thời hạn chuẩn bị xét xử.

+ Kiểm sát nội dung của quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án.

+ Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc giao các quyết định tố tụng của Tòa án.

+ Kiểm sát các quyết định tạm đình chỉ hoặc đình chỉ vụ án của Tòa án.

- Tại phiên tòa sơ thẩm

Căn cứ Điều 201 BLTTTHS 2003, Điều 20 Quy chế thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự: "KSV phải kiểm kiểm sát việc chấp hành các thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng khác ngay từ khi bắt đầu phiên tòa đến khi kết thúc phiên tòa, nhằm đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, bảo đảm cho việc xét xử được công minh, đúng pháp luật".

VKS kiểm sát việc xét hỏi tại phiên tòa. Căn cứ theo Điều 184 BLTTTHS thì vụ án phải được xét xử trực tiếp, bằng lời nói và liên tục, việc xét xử phải trên cơ sở những chứng cứ đã được kiểm tra, đánh giá và tranh luận công khai tại phiên tòa.

Ngoài việc kiểm sát việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử thì VKS còn kiểm sát việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

- Sau khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm

Hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật sau khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm vụ án hình sự như kiểm tra biên bản phiên tòa; Kiểm tra bản án, quyết định của Tòa án.

Ngoài ra VKS phải kiểm tra bản án, quyết định của Tòa án và việc giao nhận bản án, quyết định hình sự sơ thẩm của Tòa án cho bị cáo và VKS cùng cấp.

2.2. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự

"Xét xử phúc thẩm là một giai đoạn của tố tụng hình sự. Trong giai đoạn này, tòa án cấp trên trực tiếp xét xử lại vụ án hoặc xét xử lại quyết định sơ thẩm mà bản án, quyết định sơ thẩm đối với vụ án đó chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị nhằm khắc phục sai lầm của Tòa án cấp dưới, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật, bảo vệ lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân".

Cũng như phiên tòa hình sự sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm VKS cũng có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự. Khi thực thực hiện chức năng của mình, VKS có quyền kháng nghị theo thủ

tục phúc thẩm đối với bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân chưa có hiệu lực pháp luật.

"Kháng nghị phúc thẩm là một trong những quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân được thể hiện bằng một văn bản pháp lý thể hiện qua điểm không thống nhất với bản án, quyết định sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật của cấp sơ thẩm vì xét xử thiếu căn cứ, không hợp pháp và yêu cầu Tòa án phúc thẩm xét xử lại vụ án đó cho đúng pháp luật".

Theo Hiến pháp 1992, Luật tổ chức VKSND năm 2002 quy định chức năng của VKSND là thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Điều 6 Luật tổ chức VKSND quy định: "Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Viện kiểm sát nhân dân có quyền ra các quyết định, kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các văn bản đó"; Điều 18, 19 BLTTTHS; Điều 28; 33 Quy chế thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự quy định về thẩm quyền kháng nghị phúc thẩm các vụ án hình sự của VKS.

Như vậy, "kháng nghị phúc thẩm là một hoạt động quan trọng của VKS và duy nhất VKS mới có quyền kháng nghị phúc thẩm".

2.2.1. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về thực hành quyền công tố trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự

- Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm điều đặc biệt quan trọng để thực hiện chức năng thực hành quyền công tố đó là xác định rõ thẩm quyền ra quyết định kháng nghị, các căn cứ kháng nghị, thời hạn ra quyết định kháng nghị, việc thay đổi, bổ sung hay rút kháng nghị đồng thời phải có cơ chế phối hợp giữa VKS cấp trên và VKS cấp dưới. Đây là nội dung cơ bản để thực hiện chức năng thực hành quyền công tố ở giai đoạn trước khi mở phiên tòa phúc thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm

Khác với việc thực hiện chức năng thực hành quyền công tố của VKS ở phiên tòa sơ thẩm là công bố bản cáo trạng thì ở phiên tòa phúc thẩm việc thực hành quyền công tố của VKS là tham gia xét hỏi, phát biểu kết luận và tranh luận với bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, chuyển sang phần tranh luận. Để bảo vệ quan điểm truy tố của mình hoặc bảo vệ kháng nghị thì tại phiên tòa phúc thẩm VKS phải phát biểu quan điểm của VKS về đường lối giải quyết vụ án.

Do vậy: "Kết luận phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân là thể hiện quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên Tòa phúc thẩm về bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị và đề nghị Tòa phúc thẩm ra bản án phúc thẩm có căn cứ, hợp pháp".

Chức năng thực hành quyền công tố trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự là thông qua việc tranh luận với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhằm làm sáng tỏ vụ án.

Do vậy việc tranh luận của VKS cũng là thực hiện chức năng công tố của mình nhằm truy tố người thực hiện hành vi phạm tội một cách đúng người, đúng tội, đúng các quy định của pháp luật nhằm bảo vệ trật tự của pháp luật, pháp chế XHCN.

- Sau khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm

Sau khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm xét xử vụ án hình sự thì bản án hình sự có hiệu lực ngay. Vì vậy, sau khi Hội đồng xét xử tuyên án thì chức năng thực hành quyền công tố của VKS cũng kết thúc vì VKS đã hoàn thành chức năng bảo vệ quan điểm truy tố của mình là truy tố người phạm tội ra Tòa án để xét xử nhằm bảo vệ pháp chế XHCN.

2.2.2. Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự

"Kiểm sát xét xử phúc thẩm hình sự là kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân và những người tham gia tố tụng trong thủ tục xét xử phúc thẩm hình sự nhằm đảm bảo cho xét xử đúng người, đúng pháp luật, nghiêm minh và kịp thời".

"Đối tượng kiểm sát xét xử phúc thẩm hình sự là sự tuân thủ pháp luật của Tòa án nhân dân cấp phúc thẩm và những người tham gia tố tụng trong việc xét xử theo thủ tục phúc thẩm hình sự".

Phạm vi kiểm sát được tính bắt đầu từ khi bản án, quyết định sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị, cho đến khi Tòa án phúc thẩm ra bản án. Có thể chia thành ba giai đoạn kiểm sát xét xử phúc

thẩm đó là: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và sau khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm.

- Trước khi mở phiên tòa

Chức năng kiểm sát hoạt động xét xử phúc thẩm không chỉ đơn thuần chỉ là kiểm sát việc xét xử của Tòa án có đúng thành phần của Hội đồng xét xử không; việc áp dụng các quy định của pháp luật như thế nào mà kiểm sát hoạt động xét xử thì trước hết VKS phải làm tốt chức năng kiểm sát việc ra các quyết định của Tòa án trong giai đoạn trước khi mở phiên tòa phúc thẩm xét xử vụ án hình sự.

- Tại phiên tòa phúc thẩm

Tại phiên tòa phúc thẩm xét xử vụ án hình sự, chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử cũng như các chủ thể khác tham gia tố tụng cũng được tiến hành như việc kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm: Như việc VKS phải tiến hành kiểm sát thủ tục bắt đầu phiên tòa phúc thẩm xét xử vụ án hình sự có đúng trình tự và thủ tục có đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự hay không, kiểm sát tư cách của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng có đúng như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử hay không...

- Sau khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm

Do tính chất của việc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự là việc phán quyết của Hội đồng xét xử có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án do vậy, sau khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm VKS phải kiểm sát chặt chẽ các quyết định của Hội đồng xét xử như quyết định trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa có được thực thi hay không. Các văn bản tố tụng khác như biên bản phiên tòa phúc thẩm, bút ký phiên tòa, bản án... có được lập đúng trình tự, thẩm quyền. Đó là chức năng cơ bản nhất của VKS sau khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm.

Kết luận chương 2

Các quy định của BLTTHS năm 2003, Luật Tổ chức VKSND năm 2002 và các quy định của pháp luật có liên quan đều khẳng định rõ chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự: Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật. Trong đó thể hiện rõ chức năng thực hành quyền công tố là chức năng hiến định và thực tiễn chứng minh chỉ có VKS mới làm tốt chức năng đại diện cho Nhà nước giữ quyền công tố để truy tố người phạm tội ra trước Tòa án để xét xử. Việc duy trì quyền năng công tố tại tòa còn là để bảo vệ trật tự pháp luật, các quan hệ xã hội được Luật hình sự bảo

vệ, mọi hành vi vi phạm pháp luật đều phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời và đúng người, đúng tội, đúng các quy định của pháp luật do đó việc thực hành quyền công tố tại tòa là thể hiện sinh động quyền năng của VKS. Bên cạnh đó VKS còn thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật. Đây có thể nói là chức năng quan trọng để bảo đảm pháp chế XHCN. Chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật không làm cản trở hoạt động xét xử mà thông qua việc giám sát việc chấp hành pháp luật của Tòa án, những người tham gia tố tụng, đặc biệt là kiểm sát việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử nhằm làm hạn chế những sai sót của Hội đồng xét xử đồng thời giúp cho Hội đồng xét xử ra một bản án hình sự công minh, đúng người, đúng tội, đúng các quy định của pháp luật góp phần xây dựng Nhà nước Pháp quyền Việt Nam XHCN ngày một công bằng, dân chủ, văn minh.

Chương 3

THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC HIỆN CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT TRONG GIAI ĐOẠN XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

3.1. Thực trạng thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử các vụ án hình

3.1.1. Những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Trong những năm qua, kể từ khi triển khai Luật tổ chức VKS năm 2002, BLTTHS và Quy chế thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự và thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của BCT về chiến lược cải cách tư pháp do đó công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử đã có nhiều chuyển biến. Chất lượng công tác kiểm sát xét xử được thể hiện ở hai mặt: Vừa đẩy mạnh tốc độ giải quyết án, vừa hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng án oan sai, để lọt tội phạm, góp phần tăng cường pháp chế XHCN trong hoạt động xét xử. Trong 5 năm từ năm 2005 đến năm 2010 VKS các cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm là: 346057 vụ trên tổng số 365620 vụ, đạt 94,6%, đến nay đã cơ bản khắc phục được tình trạng án để quá thời hạn và kéo dài như trước đây.

"VKS đã phối hợp với Tòa án tổ chức nhiều phiên tòa rút kinh nghiệm; chọn Kiểm sát viên có năng lực và kinh nghiệm để tham gia phiên tòa xét xử những vụ án lớn, phức tạp. Nhìn chung, trình độ, năng lực thực hành quyền công tố của Kiểm sát viên có tiến bộ rõ rệt, Kiểm sát viên nắm chắc hồ sơ vụ án, chất lượng tham gia thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa được nâng lên, bảo vệ được quyết định truy tố, góp phần để Tòa án ra bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật". Do vậy VKS đã phối hợp với Tòa án tiến hành xét xử lưu động nhiều vụ án nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị ở địa phương, góp phần thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng về chống tham nhũng, buôn lậu, tệ nạn xã hội, ma túy. Các thao tác nghiệp vụ đã được chú trọng, đi vào nề nếp, góp phần đảm bảo chất lượng các vụ án đã truy tố tại phiên tòa KSV đã cố gắng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của mình một cách đầy đủ nên có tác dụng nên có tác dụng giúp Tòa án ra các bản án đúng các quy định của pháp luật và có căn cứ.

Trong việc ban hành các quyết định kháng nghị phúc thẩm, kiến nghị gửi đến các cơ quan chức năng khắc phục các sai sót là nguyên nhân của tội phạm để có hướng khắc phục kịp thời.

Về số lượng và chất lượng của kháng nghị đã có bước chuyển biến rõ rệt. Năm 2005 VKS ban hành được 921 kháng nghị phúc thẩm, Tòa án đã xét xử phúc thẩm 780 vụ án do VKS kháng nghị, chấp nhận 422 vụ. Năm 2006 Tòa án đã xét xử 795 vụ án do VKS đã kháng nghị đạt tỷ lệ 64,2% (tăng 10,1% so với năm 2005). Đến năm 2007 VKS đã ban hành 993 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong đó Tòa án đã xét xử 845 vụ, chấp nhận 512 kháng nghị, đạt tỷ lệ 61%. Năm 2008 VKS đã phát hiện nhiều vi phạm nghiêm trọng trong quá trình xét xử, ban hành 458 kháng nghị phúc thẩm; Tòa án đã xét xử 837 vụ án do VKS kháng nghị (bao gồm số kháng nghị của năm 2007 chuyển sang), chấp nhận 472 kháng nghị, đạt tỷ lệ 56,4%. Sang năm 2009 VKS đã ban hành 906 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (tăng 448 kháng nghị so với năm 2008). Trong đó Tòa án đã xét xử 901 vụ, chấp nhận 519 vụ kháng nghị, đạt tỷ lệ 57,6% (tăng 1,2% so với năm 2008). Năm 2010 Ngành kiểm sát đã ban hành 803 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, Tòa án đã xét xử 746 vụ, chấp nhận 530 kháng nghị, đạt tỷ lệ 71% (tăng 13,4%).

Bảng 3.1: Một số kết quả đạt được trong hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự trong 5 năm gần đây

Năm	Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm	Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm	Số vụ án Viện kiểm sát ra kháng nghị	Số vụ án Viện kiểm sát ra kiên nghị	Số vụ án Viện kiểm sát ra kháng nghị giám đốc thẩm
2005	48.828	11.339	921	251	158
2006	65.128	11.346	759	475	118
2007	56.855	12.727	993	561	166
2008	68.345	15.479	837	458	176
2009	67.155	15.673	906	560	146
2010	60.602	11.217	803	329	120

Bảng 3.2: Một số tồn tại trong hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự trong 5 năm gần đây

Năm	Số vụ án Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung	Số Bị cáo tòa án tuyên không phạm tội	Số vụ án hủy ở giai đoạn giám đốc thẩm - Tái thẩm
2005	2398	55	242
2006	3063	38	214
2007	3297	53	605
2008	2969	47	548
2009	2692	29	662
2010	2155	20	300

3.1.2. Những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

Những tồn tại, hạn chế đó là:

- Trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ Kiểm sát viên.
- BLTTHS hạn chế số lượng KSV tham gia phiên tòa, đây là bất cập gây bất lợi cho ngành kiểm sát.
- Vai trò xét hỏi của KSV rất mờ nhạt.
- Công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án còn nhiều hạn chế.
- Hạn chế trong công tác kiểm sát việc áp dụng các thủ tục đặc biệt của Tòa án.
- Hạn chế trong kiểm sát việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng tại Tòa án.

3.1.3. Nguyên nhân của những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

Thứ nhất: Pháp luật tố tụng hình sự chưa có quy định rõ ràng, đầy đủ về chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

Thứ hai: Hạn chế trong việc nhận thức và áp dụng pháp luật.

Thứ ba: Hạn chế về chất lượng cán bộ của VKS.

Thứ tư: Vấn đề cơ sở vật chất kỹ thuật trang bị cho ngành kiểm sát.

Thứ năm: Công tác quản lý chỉ đạo điều hành về nghiệp vụ chưa thực sự đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3.2. Một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự

Thứ nhất: Cần hoàn thiện các quy định của BLTTHS về chức năng của VKS.

+ Cần hoàn thiện các quy định của pháp luật theo hướng khẳng định chức năng của VKS trong giai đoạn xét xử các vụ án hình sự là thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án.

+ Xây dựng hệ thống cơ quan VKSND phù hợp với hệ thống tổ chức của Tòa án.

+ Cần hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến chất lượng tranh tụng tại phiên tòa.

+ Cần hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

+ Sửa đổi Điều 207 BLTTHS về trình tự xét hỏi theo hướng tăng cường trách nhiệm tham gia xét hỏi của Kiểm sát viên như sau:

"Khi xét hỏi từng người, Kiểm sát viên hỏi trước rồi đến người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự. Những người tham gia phiên tòa về những tình tiết cần làm sáng tỏ. Hội đồng xét xử có thể hỏi bất kỳ lúc nào để làm sáng tỏ nội dung của vụ án".

+ Cần quy định rõ các căn cứ của bản luận tội.

+ Cần quy định rõ những yêu cầu đối với một bản kháng nghị.

+ Hoàn thiện các quy định của pháp luật quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, hậu quả pháp lý khi VKS rút một phần hay toàn bộ kháng nghị.

KẾT LUẬN

Thứ hai: Cần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của Kiểm sát viên.

Thứ ba: Cần nâng cao hơn nữa chất lượng cán bộ của Ngành kiểm sát.

Thứ tư: Cần tăng cường biên chế, cơ sở vật chất kỹ thuật cho ngành Kiểm sát.

Thứ năm: Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trong ngành Kiểm sát đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Kết luận chương 3

Qua phân tích thực trạng và một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự của VKS cho thấy chức năng của VKS là đặc biệt quan trọng đồng thời thể hiện mối quan hệ phối hợp giữa VKS và những người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự. Trong những năm gần đây công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc xét xử vụ án hình sự có nhiều chuyển biến so với trước đây. Đặc biệt từ khi có nghị quyết số 08 - NQ/TW ngày 02 tháng 01 năm 2002 của Bộ chính trị "Về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới" và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 06 năm 2005 về "Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020" thì chất lượng công tác này được chuyển biến thể hiện ở hai nội dung đó là vừa đẩy nhanh tốc độ giải quyết án, vừa hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng oan sai, để lọt tội phạm. Thông qua việc thực hiện chức năng trên VKS đã góp phần kiềm chế tội phạm đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội và góp phần đáng kể để bảo đảm pháp chế XHCN. Tuy nhiên công tác trên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong tình hình mới do đó việc nghiên cứu các nguyên nhân, hạn chế trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc xét xử các vụ án hình sự qua đó đề xuất các giải pháp, kiến nghị về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong ngành kiểm sát nhân dân, các kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số quy định của pháp luật về việc thực hành quyền công tố cũng như kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự nhằm thực hiện tốt hơn chức năng của VKS trong tình hình mới.

Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật là chức năng quan trọng của VKS được quy định trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau. Trong tố tụng hình sự VKS có hai chức năng cơ bản đó là thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật chứ không phải kiểm sát hoạt động tư pháp. Mặc dù pháp luật tố tụng hình sự đã quy định về chức năng của VKS tại Điều 23 của BLTTHS nhưng những quy định liên quan đến việc thực hiện chức năng này chưa được chặt chẽ và đầy đủ nên trong thực tế vẫn còn nhiều bất cập. Do vậy nghiên cứu "**Chức năng của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự**" nhằm làm rõ những vấn đề lý luận về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử, thực trạng và những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc của hệ thống pháp luật và hạn chế về kỹ năng nghiệp vụ của Kiểm sát viên khi tham gia phiên tòa hình sự.

Qua nghiên cứu đề tài trên cũng chỉ ra rằng chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử của VKS có tính độc lập tương đối và có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Trước yêu cầu của cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế nhằm đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm thì vấn đề nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử là một nhiệm vụ quan trọng. Trong những năm gần đây, mặc dù công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong xét xử vụ án hình sự đã đạt được những kết quả nhất định, nhưng VKS vẫn còn những khó khăn nhất định do nhiều nguyên nhân khác nhau cần được khắc phục.

Để giải quyết được mục đích của đề tài, tác giả đã sử dụng và kết hợp các phương pháp nghiên cứu, tìm hiểu, phân tích, so sánh các khái niệm, đối tượng, phạm vi, nội dung, mối quan hệ của hai chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKS, các quy định cụ thể của BLTTHS để đánh giá thực trạng và tìm hiểu những nguyên nhân dẫn đến những hạn chế và đưa ra các giải pháp nhằm kiến nghị khắc phục các hạn chế trên. Việc đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chức năng của VKS trong tố tụng hình sự cần được tiến hành đồng bộ mới đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam.